

KẾ HOẠCH TUẦN I

Chủ đề nhánh: **Đồ chơi ở nhà của bé**

Thời gian thực hiện: Từ ngày 28/10 - 01/ 11/ 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

* Kiến thức:

- Biết trò chuyện cùng cô và bạn về đồ chơi ở nhà của bé.
- Biết tên bài tập và tập đúng theo cô các động tác.
- Biết tên góc chơi và chơi trò chơi thao tác vai cùng bạn.

* Kỹ năng

- Phát âm rõ, trả lời được những câu hỏi, Cái gì đây? Có màu gì? Dùng để làm gì?
- Rèn cho trẻ kỹ năng chú ý lắng nghe, tập nhịp nhàng đúng các động tác cùng cô.
- Làm các thao tác như: Ru em, cho em ăn, biết gọi tên đồ chơi khi xem video, biết giờ sách xem tranh, xếp nhà...

* Thái độ

- Thích đến lớp, thích chơi với bạn.
- Hào hứng tham gia tập thể dục thể thao.
- Đoàn kết, nhường nhịn bạn khi chơi. Lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.

II. CHUẨN BỊ:

- Một số đồ chơi ở nhà bé: búp bê, trống lắc, đồ chơi nấu ăn.
- Tranh, ảnh theo chủ đề, đồ chơi ở các góc. Trang trí nổi bật chủ đề nhánh” Ở nhà bé có đồ chơi gì?”
- Tự tạo một số đồ chơi trưng bày: Trống lắc, con quay,...
- Nền nhạc một số bài hát: Quả bong, Bóng tròn to, Em búp bê, Đu quay...

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:

Thời gian	Hoạt động giáo dục				
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, trò chuyện	- Vệ sinh trong ngoài lớp sạch sẽ. Trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, về những trẻ mới đến lớp. * Dự kiến nội dung trò chuyện + Kể tên một số đồ chơi ở nhà. + Đặc điểm của đồ chơi đó. + Cách chơi đồ chơi đó. + Đồ chơi nào bé yêu thích. + Nơi cất đồ chơi của bé. * Giáo dục: Trẻ chơi xong cất gọn đúng nơi quy định, giữ gìn đồ chơi.				
Thể dục sáng	Bài: Tập với quả bóng a. Khởi động: Kiểm tra sức khỏe - Cô cùng trẻ làm đoàn tàu kết hợp các kiểu đi: Đi chậm, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi bình thường. Sau đó đứng thành vòng cung.				

	<p>b. Trọng động:</p> <p>- Hô hấp “Thổi bóng” Đưa hai tay lên miệng, hít vào thở ra thật sâu (Tập 2 - 3 lần)</p> <p>- Động tác 1: Tay - vai + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay cầm bóng thả xuôi ở phía trước Nhịp1: Đưa bóng lên cao, chân kiễng gót, mắt nhìn theo bóng Nhịp 2: Hạ bóng xuống (Tập 3 - 4 lần)</p> <p>- Động tác 2: Lưng- lườn + TTCB: Ngồi trên sàn, hai chân duỗi thẳng khép lại, hai tay cầm bóng để lên đùi Nhịp1: Hai tay cầm bóng quay người sang trái đặt bóng cạnh sườn, VTTCB Nhịp 2: Hai tay cầm bóng quay người sang phải đặt bóng cạnh sườn , VTTCB (Mỗi bên tập 2 lần)</p> <p>- Động tác 3: Chân + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay cầm bóng thả xuôi ở phía trước Nhịp1: Hai tay cầm bóng ngồi xổm, chạm bóng xuống đất Nhịp 2: Cầm bóng đứng lên (Tập 3 - 4 lần)</p> <p>c. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 – 2 vòng.</p>				
Chơi tập có chủ định	<p>Nhận biết: Đồ chơi ở nhà của bé (Ô tô, xe máy)</p>	<p>- Đi bước vào các ô -TCVĐ: Lăn bóng</p>	<p>- NDC: Dạy hát: Quả bóng. -NDKH: VĐTN: Em búp bê</p>	<p>Thơ: Đi dép</p>	<p>Xếp ô tô màu đỏ</p>
Đạo chơi ngoài trời	<p>- Chơi với phấn - Trò chơi: Tập tầm vông</p>	<p>- Chơi với vỏ chai nhựa</p>	<p>-Trò chuyện về đồ chơi ở nhà của trẻ. - Trò chơi: Bong bóng xà phòng</p>	<p>-Trò chuyện về thời tiết mùa thu - Trò chơi: Dung dăng dung dẻ</p>	<p>- Chơi với những hạt sỏi màu - T/C: Bong bóng xà phòng</p>
Chơi tự do					
Chơi ở các góc.	<p>* Trò chuyện - Cô trò chuyện về chủ đề - Giới thiệu các góc chơi - Cô nêu ra các góc chơi, vai chơi, trẻ nhận góc chơi.</p>				

	<p>* Quá trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô là người bạn thân đến từng góc chơi với trẻ. - Góc HĐVĐV: Cho trẻ lồng hộp, xâu vòng... - Góc nghệ thuật: Múa, hát, di màu.... - Góc búp bê: Cho búp bê ăn, chăm sóc búp bê. - Góc sách truyện: Cho trẻ mở vở, xem tranh. <p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét ở mỗi nhóm chơi, cho trẻ cất đồ chơi. Nền nhạc bạn ơi hết giờ rồi. 				
Chơi tập buổi chiều	- Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.	- Bóng tròn to	- Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	- Trò chơi: Làm như cô nói(Mots)	- Trò chơi: Đuổi bắt
	- LQBT: Đi dép	- Xem video về các đồ chơi của bé ở nhà	- Chơi đất nặn (Nặn quả bóng)	- Xem tranh đồ chơi ở nhà	- Lau đồ chơi.
	Chơi tự chọn				
Vệ sinh, trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Cô vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ, quần áo gọn gàng. - Chuẩn bị đầy đủ tư trang cho trẻ về. - Trao đổi với phụ huynh về trẻ khi trẻ ở trường. 				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Thứ 2 ngày 28 tháng 10 năm 2024

I. MỤC ĐÍCH

- Biết tên, đặc điểm, công dụng của đồ chơi xe đạp, xe máy (đồ chơi); Biết cầm phần vẽ ô tô, quả bóng...,biết giữ gìn vệ sinh môi trường. Trẻ nhớ được tên bài thơ, tên tác giả bài thơ “Đi dép”.
- Rèn trẻ kỹ năng chơi với từng loại đồ chơi của mình. Rèn cho trẻ kỹ năng cầm phần khi vẽ, Rèn kỹ năng chơi trò chơi, kỹ năng đọc thơ to rõ ràng.
- Có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi; Chơi đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học sạch sẽ. Hào hứng tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

II. CHUẨN BỊ

- Hộp quà đồ chơi ô tô, xe máy, lô tô. 2 đồ chơi ô tô và xe máy to.
- Phân, rổ, khăn lau.
- Đôi dép thật.

III. TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định Nhận biết: Đồ chơi của bé ở nhà (Ô tô, xe máy). a. HD1: Gây hứng thú: - Hỏi 1 số trẻ ở nhà có những đồ chơi gì? - Ở nhà bạn búp bê có rất nhiều đồ chơi hôm nay bạn đến lớp mình chơi có mang theo món quà tặng chúng mình. - Cô cho trr lên mở hộp quà</p> <p>b. HD2: Trọng tâm: * Quan sát ô tô đồ chơi: + Đây là đồ chơi gì? Ô tô có màu gì? - Cô chỉ vào bánh xe, hỏi trẻ: + Đây là gì? Bánh xe giống hình gì? Nó kêu thế nào? - Cô cho trẻ kể tên các loại ô tô, màu sắc, công dụng khác nhau - Đúng rồi đây là ô tô đồ chơi, có rất nhiều loại ô tô đồ chơi khác nhau và có cách chơi khác nhau đấy: Ô tô chạy bằng pin Bánh đà, chạy dây cót.</p> <p>* Quan sát xe máy đồ chơi: - Trời tối, trời sáng. + Đây là cái gì? Xe máy màu gì? Cái gì đây? (Bánh, ...) + Xe máy kêu thế nào? Cách chơi thế nào?</p> <p>* So sánh: Ô tô và xe máy - Cô giới thiệu khác nhau: Ô tô có 4 bánh, to, chở được nhiều đồ chơi nhỏ. Xe máy có 2 bánh, nhỏ hơn và chở được ít đồ chơi hơn. - Giống nhau: Đều là các phương tiện giao thông đường bộ.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ nhận xét về ô tô đồ chơi</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi</p>

<p>- Giáo dục trẻ: Chơi đoàn kết, giữ gìn và bảo vệ đồ chơi. * Trò chơi: Ai giờ đúng - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. * Trò chơi: Thi xem ai nhanh. - Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần. c. HĐ3: Kết thúc: Nhận xét ra ngoài. 2.Đạo chơi ngoài trời: a. Trò chơi: Tập tầm vông. - Cô giới thiệu các chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần * Chơi với phấn - Cô phát phấn cho trẻ nhắc nhở trẻ khi chơi với phấn không cho phấn lên miệng. Hỏi trẻ ý tưởng vẽ gì? + Con đang làm gì? Con vẽ gì? Con vẽ ô tô gì? Ô tô thường đi ở đâu? - Trong khi trẻ vẽ cô quan sát gợi hỏi trẻ động viên giúp đỡ trẻ. - Cô giáo dục trẻ không vẽ lên tường để giữ cho môi trường xanh- sạch- đẹp. c. Chơi tự do. - Cô cho trẻ chơi. Cô hướng dẫn, bao quát trẻ. 3.Chơi tập buổi chiều a. Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ. - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Trẻ chơi 2-3 lần. b. LQBT: Đi dép. - Cho trẻ nhìn xuống chân đang đi gì? Giới thiệu bài thơ. - Cô đọc 2 lần. Cho lớp đọc 2-3 lần - Giáo dục trẻ: thường xuyên đi dép để giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe. c. Chơi tự chọn: - Cô gợi ý trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi</p>	<p>-Trẻ đi ra ngoài -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ đoán - Trẻ trả lời -Trẻ vẽ quả bóng, ô tô... -Trẻ nghe - Trẻ chơi đồ chơi ngoài trời - Trẻ chơi cùng cô.</p>
--	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*Đánh giá trẻ trong các hoạt động

.....

.....

.....

.....

*Kế hoạch điều chỉnh - bổ sung tiếp theo

.....

.....

*Trao đổi với phụ huynh

.....
.....
.....

Thứ 3 ngày 29 tháng 10 năm 2024

I. MỤC ĐÍCH:

- Biết đi bước vào các ô, biết lăn bóng cho cô; Biết tên, đặc điểm của những chiếc vỏ chai nhựa. Biết chơi các trò chơi theo hướng dẫn của cô; Biết kể tên một số đồ chơi của trẻ ở nhà.
- Rèn cho trẻ kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo. Trả lời câu hỏi của cô to, rõ ràng; Tập cho trẻ khả năng hát đúng giai điệu bài hát, vận động nhịp nhàng cùng cô; Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Tích cực tập thể dục; Tích cực tham gia hoạt động; Giữ gìn và bảo vệ môi trường, chơi đoàn kết.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 1 quả bóng, vẽ 2 vạch chuẩn, nền nhạc quả bóng, vòng.
- Vỏ chai nước cho trẻ, khăn, sỏi, lá khô.
- Giấy, nhạc bài hát “Quả bóng”, “Bóng tròn to”.

III. TIẾN HÀNH:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định: (Hiệu phó chuyên môn) Đi bước vào các ô TCVD: Lăn bóng</p> <p>HĐ1: Khởi động - Kiểm tra sức khỏe trẻ - Cho trẻ đi vòng tròn đi thường, chạy nhanh, đi chậm, đi thường, chạy nhanh sau đó kết thành vòng cung.</p> <p>HĐ2: Trọng động * BTPTC: Tập với bóng - Động tác 1: Tay - vai + TTCB: Đứng tự nhiên hai tay cầm bóng thả xuôi Nhịp1: Đưa bóng lên cao, chân kiễng gót, mắt nhìn theo bóng, hạ bóng xuống (Tập 3 - 4 lần)</p> <p>- Động tác 2: Lưng- lườn + TTCB: Ngồi trên sàn, hai chân duỗi thẳng khép lại, hai tay cầm bóng để lên đùi Nhịp1: Hai tay cầm bóng quay người sang trái đặt bóng cạnh sườn, đổi bên (Mỗi bên tập 2 lần)</p> <p>- Động tác 3: Chân Nhịp1: Hai tay cầm bóng ngồi xổm, chạm bóng xuống đất</p>	<p>-Trẻ khởi động theo cô</p> <p>-Trẻ tập các động tác</p>

<p>Nhịp 2: Cầm bóng đứng lên (Tập 3 - 4 lần)</p> <p>* VD: Đi bước vào các ô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài, cô đi thử hỏi trẻ cách đi, cho 1-2 trẻ đi thử. - Cô làm mẫu lần 1 không phân tích - Cô làm mẫu lần 2 phân tích: Cô đứng trước vạch chuẩn 2 tay thả xuôi đi thẳng người, khi có hiệu lệnh đi, cô bước khéo léo từng chân một vào ô sau đó đi về cuối hàng. - L1: Lần lượt 2 trẻ thực hiện, cô sửa sai, động viên. - L2: Lần lượt 4 trẻ lên đi (nền nhạc) - L3,4: Thi đua ai đi nhanh hàng ngang. - Củng cố: Mời 1 trẻ đi tốt thực hiện lại. <p>* TCVD: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi tạo vòng tròn rộng, 2 cô ngồi giữa áp lưng lăn cho trẻ. <p>HD3: Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng thả lỏng.</p> <p>2.Đạo chơi ngoài trời: (Hiệu phó chuyên môn)</p> <p>* Chơi với vỏ chai nhựa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo trên sân trường trò chuyện về đồ dùng đồ chơi ở nhà của trẻ. Tặng quà cho trẻ. - Hỏi trẻ ý định chơi gì với vỏ chai. + Cho trẻ bóp. Mở đóng nắp chai, cho sỏi lắc mạnh, lắc nhẹ, đổ sỏi ra. Xếp chụm sát cạnh nhau. Vỏ chai tạo bản nhạc. Xếp vỏ chai tạo con đường hẹp đi. - Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường,... <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi đồ chơi trên sân cô bao quát chung. <p>3.Chơi tập buổi chiều: (Hiệu phó chuyên môn)</p> <p>a. Trò chơi: Bóng tròn to</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. Cô cùng trẻ chơi 2- 3 lần. <p>b. Xem video về đồ chơi của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở vi deo cho trẻ xem một số hình ảnh đồ chơi ở nhà: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là đồ chơi gì? Có màu gì? Dùng để làm g? Chơi như thế nào?Khi chơi xong thì cất ở đâu? - Sau mỗi vi deo cô hỏi nhiều trẻ để trẻ trả lời. - Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi. <p>c. Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.Cô cho trẻ chơi và bao quát trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập -Trẻ xem cô đi thử - Xem cô tập mẫu -Trẻ đi kiểm soát -Trẻ chơi trò chơi. -Trẻ đi nhẹ nhàng -Trẻ trò chuyện - Trẻ xem quà -Trẻ nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi đồ chơi -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ gọi tên đồ chơi -Trẻ giữ gìn đồ chơi -Trẻ chơi theo ý thích
---	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*Đánh giá trẻ trong các hoạt động

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục không được rong chơi một mình + Cho cả lớp hát 1- 2 lần, tổ, nhóm, cá nhân hát. Cô sửa sai * VĐTN: Em búp bê - Cô gọi hỏi trẻ tên bài hát. - Cô cho cả lớp vận động 2- 3 lần, tổ, nhóm, cá nhân VĐ. - Cô hỏi tên bà, Động viên tuyên dương trẻ. c.HĐ3: Kết thúc: Cho trẻ ra ngoài lấy sỏi để chơi tiếp. 2.Đạo chơi ngoài trời. a. Trò chuyện về đồ chơi ở nhà của trẻ. - Cô cho trẻ đi dạo và hát bài: “Khúc hát dạo chơi” - Trò chuyện cùng trẻ. - Cô cho trẻ kể tên một số loại đồ chơi ở nhà của trẻ đặt câu hỏi để trẻ trả lời. + Ở nhà con có đồ chơi gì? + Màu sắc ra sao? + Cách chơi như thế nào? + Vì sao con thích? - Cô lần lượt hỏi từng trẻ để trẻ trả lời. - Cô giáo dục trẻ: Biết yêu quý và giữ gìn, bảo vệ các đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi vào nơi quy định. b. Trò chơi: Bong bóng xà phòng (Mont) - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi. Cô thổi bong bóng xà phòng cho trẻ chơi 3- 4 lần. c. Chơi tự do - Cô hướng dẫn trẻ chơi, cô bao quát trẻ. 3. Chơi tập buổi chiều a.Trò chơi: Bịt mắt bắt dê. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô bao quát trẻ chơi. b. Chơi đất nặn(Nặn quả bóng) - Cô đưa quả bóng ra hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là gì? + Quả bóng như thế nào? - Cho trẻ nhào, bóp, bẻ đất, xoay tròn làm bóng. - Giáo dục trẻ vệ sinh khi chơi đất và cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Vệ sinh tay sạch sẽ. c. Chơi tự chọn: - Cô gợi ý trẻ chọn đồ chơi, bạn chơi, trò chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Trẻ hát -Trẻ vận động -Trẻ chơi -Trẻ hát đi dạo - Trẻ trò chuyện -Trẻ nêu ý thích - Trẻ trả lời -Trẻ nêu ý định chơi - Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi cùng cô -Trẻ chơi -Trẻ chơi trò chơi - Quả bóng tròn - Trẻ thực hiện - Trẻ nghe -Trẻ chơi
--	---

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*Đánh giá trẻ trong các hoạt động

.....
.....
.....
.....

*Kế hoạch điều chỉnh - bổ sung tiếp theo

.....
.....

*Trao đổi với phụ huynh

.....
.....

Thứ 5 ngày 31 tháng 10 năm 2024

I. Mục đích:

* Nhớ tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ “Đi dép”; Biết kể về thời tiết, trẻ thuộc lời đồng dao “Dung dăng dung dẻ”; Biết đọc tên đồ chơi và cách chơi, biết làm theo yêu cầu của cô.

*Kỹ năng đọc thơ ngắt nhịp, rèn sửa ngọng; Phát triển kỹ năng quan sát; Rèn kỹ năng ghi nhớ khi xem tranh

*Hứng thú đọc thơ cùng cô, hứng thú tham gia vào các hoạt động. Có ý thức bảo vệ sân trường sạch sẽ; Tích cực trả lời câu hỏi của cô khi xem tranh, hào hứng tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa, trình hiểu bài thơ “ Đi dép” que chỉ.
- Trẻ thuộc lời đồng dao Dung dăng dung dẻ, đồ chơi ngoài trời..
- Tranh đồ chơi

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

<p>1. Chơi tập có chủ định Thơ: Đi dép (Định Hải) HĐ1: Gây hứng thú - Chào mừng các bạn nhỏ đến với chương trình “Bé yêu thơ”, CT có 2 nhóm chơi. + Nhóm đoàn kết, Nhóm yêu thương - CT có 2 phần: Phần 1: Lắng nghe, Phần 2: Cùng thể hiện. -Cô đưa đôi dép ra trẻ gọi tên, màu sắc, tác dụng của dép, giới thiệu tên bài thơ. HĐ2: Trọng tâm Phần 1: Lắng nghe - Cô đọc lần 1, hỏi tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 2 trên trình chiếu - Giảng nội dung: - Đàm thoại: +Tên bài thơ, tên nhà thơ? Đôi dép màu gì? Đi dép để làm gì? Cháu giữ đôi bàn chân ntn? - GD: Giữ gìn dép, giữ gìn, bảo vệ đôi bàn tay, bàn chân. Phần 2: Cùng thể hiện - Cả lớp đọc 2-3 lần, cô sửa sai. - 1 tổ đọc, 1 tổ nam, 1 tổ cùng tên, tổ, 2 đơn trẻ đọc. - Cô đọc lần 3 trên trình chiếu. - Hỏi lại tên bài thơ. Cả lớp đọc to lại 1 lần *Trò chơi: Cát dép: Cho mỗi trẻ 1 đôi dép chạy nhanh mang xếp ngay ngắn lên giá dép. HĐ3: Kết thúc - Qua 2 phần chơi, chương trình tặng cho 2 nhóm chơi gấu bông. Cho trẻ ra ngoài. 2. Đạo chơi ngoài trời: * Trò chuyện về thời tiết mùa thu - Cho trẻ nghe nhạc hát bài “Mùa thu sang” - Hỏi trẻ nêu cảm nhận về thời tiết: Hôm nay trời có nắng, (mưa, gió lạnh) không? + Con thấy trời có lạnh không? Trời có nắng không? Vì sao trời không có nắng? - Cô giáo dục trẻ mặc phù hợp với thời tiết. * Trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Cô gọi hỏi tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần. * Chơi tự do: - Trẻ tự chơi đồ chơi, cô quan sát chung. 3. Chơi tập buổi chiều: * Trò chơi: Làm như cô nói.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rê rê - Trẻ vỗ tay -Trẻ trả lời theo ý hiểu - Trẻ nghe cô đọc - Xem trình chiếu -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ đọc - Trẻ nghe - Trẻ đọc -Trẻ chơi xếp dép -Trẻ nhận quà đi ra ngoài -Trẻ nghe, hưởng ứng theo. -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi
---	---

<p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cho trẻ đứng vòng tròn quanh cô giáo</p> <p>- Cô nói “nhảy... nhảy... nhảy” thì trẻ phải nhảy theo cô, sau đó cô nói ngồi, đứng, ngồi, cười, khóc, vuốt má, cầm tay nhau.</p> <p>* Hoạt động: xem tranh đồ chơi ở nhà</p> <p>- Cô trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>- Cô cho trẻ kể tên đồ chơi mà ở nhà trẻ có.</p> <p>- Cô cũng có nhiều bức tranh vẽ đồ chơi rất đẹp các con chú ý xem tranh của cô vẽ gì nhé.</p> <p>- Cô đưa lần lượt từng tranh ra hỏi trẻ:</p> <p>+ Trong tranh vẽ đồ chơi gì?</p> <p>+ Nhà bạn nào có đồ chơi này?</p> <p>- Trẻ lần lượt đọc tên từng đồ chơi trong tranh</p> <p>- Giáo dục trẻ : Biết yêu quý đồ dùng đồ chơi.</p> <p>* Chơi tự chọn:</p> <p>- Trẻ tự chọn đồ chơi ở các góc chơi và chơi theo ý thích của trẻ. Cô bao quát trong khi trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ thực hiện theo cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	--

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*Đánh giá trẻ trong các hoạt động

.....

.....

.....

*Kế hoạch điều chỉnh - bổ sung tiếp theo

.....

.....

*Trao đổi với phụ huynh

.....

.....

Thứ 6 ngày 1 tháng 11 năm 2024

I. MỤC ĐÍCH

- Biết xếp ô tô theo hướng dẫn của cô. Biết tên, đặc điểm, màu sắc của sỏi, biết chơi với sỏi; Biết lau đồ chơi lau sạch sẽ theo hướng dẫn của cô.
- Rèn phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay, ngón tay; Tập cho trẻ kỹ năng gọn gàng ngăn nắp.
- Thực hiện theo hướng dẫn của cô; Tích cực tham gia vào hoạt động; Giữ gìn đồ dùng đồ chơi sạch sẽ.

II. CHUẨN BỊ:

- Sỏi, sân sạch sẽ, an toàn, nước, khăn.
- Khối nhựa: Vuông, chữ nhật, vật mẫu.
- Xắc xô
- Dụng cụ vệ sinh, rẻ lau, bé ngoan

III. TIẾN HÀNH:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Chơi tập có chủ định: Xếp ô tô màu đỏ</p> <p>a.HĐ1: Gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát cho trẻ nghe bài “Em tập lái ô tô”. Cô hỏi:- Cho trẻ kể những đồ chơi ở nhà, giới thiệu vào ô tô. <p>b.HĐ2: Trọng tâm.</p> <p>* Cho trẻ quan sát mẫu. Cô cho trẻ quan sát mẫu và hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đây là cái gì?+ Được xếp bằng gì đây? (khối vuông, khối chữ nhật) <p>* Cô làm mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô xếp mẫu khối và giải thích. Cô đặt khối chữ nhật màu xanh ngay ngắn, cô đặt chồng khối vuông màu đỏ chồng khít lên tạo thành đầu xe. Thế là cô đã xếp được một chiếc ô tô rồi. <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô bao quát, động viên khích lệ trẻ, cô đến từng trẻ hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Con đang làm gì?+ Con xếp bằng gì?+ Khối này màu gì?- Khuyến khích trẻ xếp, giúp đỡ trẻ còn lúng túng. <p>* Nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ quan sát và nêu nhận xét sản phẩm của mình và bạn. Động viên và tuyên dương trẻ. <p>c.HĐ3: Kết thúc: Cho trẻ chơi “Lái ô tô”</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ trả lời.- Trẻ quan sát tranh- Trẻ chú ý.- Trẻ trả lời.- Trẻ chú ý- Trẻ kể tên bạn xếp đẹp- Trẻ chơi- Trẻ hát đi chơi
<p>2. Đạo chơi ngoài trời:</p> <p>a. Chơi với những hạt sỏi màu.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ hát bài “Đi dạo” quanh sân trường, cô cho trẻ lại gần chỗ sỏi, cho trẻ quan sát và hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Đây là gì? Sỏi có từ đâu?	

<p>+ Sỏi được dùng để làm gì? - Giáo dục trẻ: Chơi với sỏi không ném, không cho vào miệng, mũi tai sẽ bị đau, ảnh hưởng tới sức khoẻ + Chúng mình sẽ chơi gì với sỏi? - Cô gợi ý cho trẻ chơi các trò chơi với sỏi: xếp ô tô xếp quả bóng , xếp con lật đật, cặp cua ... - Cô cho trẻ chơi, cô bao quát, động viên và chơi cùng trẻ. - Cô nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>-Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ chú ý.</p>
<p>b. Trò chơi: Bong bóng xà phòng. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cho trẻ chơi 2- 3 lần.Cô bao quát và chơi cùng trẻ.</p>	<p>-Trẻ chơi</p>
<p>c. Chơi tự do: - Chơi với lá cây, đồ chơi. - Cô bao quát trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi</p>
3.Chơi tập buổi chiều	
<p>a. Trò chơi đuổi bắt. - Cô giới thiệu cách chơi, chơi cùng trẻ.</p>	
<p>b. Lau đồ chơi - Cô cho trẻ đoán hôm nay là thứ mấy? + Là ngày học cuối tuần chưa? + Để làm gì cho giá đồ chơi luôn gọn gàng ngăn nắp. - Cô chia nhóm trẻ ra lau các giá và lau đồ chơi. - Cho trẻ tự lấy rẻ lau thực hiện. cô bao quát chung - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi gọn gàng ngăn nắp.</p>	<p>- Trẻ chơi - Trẻ đoán -Trẻ trả lời theo ý hiểu. - Trẻ lau đồ chơi</p>
<p>c. Chơi tự chọn: - Cô gợi ý trẻ chọn đồ chơi và vào các góc chơi, chơi theo ý thích.Cô bao quát chung.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe -Trẻ tự chơi.</p>

Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ

*Đánh giá trẻ trong các hoạt động

.....

.....

.....

.....

*Kế hoạch điều chỉnh - bổ sung tiếp theo

.....

.....

.....

*Trao đổi với phụ huynh

.....

.....
.....

NHẬN XÉT - ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

NGƯỜI KIỂM TRA KẾ HOẠCH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Hương

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:18 05/11/2024
bởi Nguyễn Thị Vân (30297317_vannt) – Mầm non Gia Tân

Thứ 7 ngày 2 tháng 10 năm 2024

I. Tên hoạt động:

* Hoạt động chính trong ngày:

- DCNT: Đạo chơi trên sân trường
- CTCCĐ: TDKN: Đi kiềng chân
- CTBC: Rèn nề nếp vệ sinh.

II. Cách thực hiện:

Thời gian	Hoạt động
6h30-7h50	1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện.
7h50-8h20	2. Thể dục sáng : Tập theo nhịp đếm 1- 4
8h20-9h	3. Đạo chơi ngoài trời: - Đạo chơi trên sân trường - TC: Bóng tròn to - Chơi tự do
9h-9h20	4. Ôn CTCCĐ: Thể dục: Đi kiềng chân.
9h20-10h00	5. Chơi, hoạt động ở các góc:
10h00-11h	6. Ăn bữa chính:
11h-13h30	7. Ngủ
13h30-14h	8. Ăn bữa phụ:
14h-15h	9. CTBC: - TC: Nu na nu nống - Rèn nề nếp vệ sinh - Chơi tự chọn
15h -16h	10. Ăn bữa chính:
16h-17h00	11. Vệ sinh, trả trẻ.

TÀI LIỆU HẠNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 10:18 05/11/2024
bởi Nguyễn Thị Vân (30297317.vanmt) – Mầm Non Gia Tân